



TAN CANG PILOT COMPANY LIMITED

PLANNING TO LEAD THE SHIPS 12/07/2025 (Saturday)

TIDE TIME

Water Level	Vung Tau	Cat Lai	Flow
0	20:23	00:15	↗
3.3	03:55	07:00	↘
2.5	08:49	12:00	↗
3.3	13:21	16:30	↘
0	20:59	01:00	↗
3.4	04:27	07:45	↘

No.	Pilot	Arriving ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	N.Minh - Quynh	MACALLAN 1 + MOUTON	3	129	4,582	H25 - TCHP1	01:30	HTNH + 1HT, SR	01-SG96
2	V.Hoang	PEGASUS PROTO	8.9	172	18,354	P/s3 - CL1	02:00	//0500	A2-A6
3	Khái	EVER CALM	10	172	18,658	P/s3 - BNPH1	02:30	//0530	A2-A6
4	P.Hung	SITC INCHON	8.2	162	13,267	H25 - TCHP2	02:30	SR.//0500	01-SG96
5	Trung - Anh	CHENNAI VOYAGER	10.3	207	25,637	P/s3 - CL5	03:00	Cano DL, //0530	A1-A5
6	A.Tuấn	MCC TAIPEI	9.85	186	33,128	P/s3 - CL4	04:30	//0800	A2-A6
7	Đ.Minh	KMTC GWANGYANG	9.7	173	17,933	P/s3 - CL7	12:30	//1500-MT	A1-A2
8	Tân	HONG AN	9.4	172	18,724	P/s3 - CL3	10:00	//1100	A2-A5
9	P.Hải - Quân	ULSAN VOYAGER	10.6	196	27,828	P/s3 - CL4-5	11:00	MP-KTSH Quyết	A1-A6
10	T.Hiền	WAN HAI 290	10.2	175	20,899	P/s3 - CL1	13:00	//1600	A5-A6
11	V.Dũng - Giang	CAPE FAWLEY	9	171	15,995	P/s3 - BNPH1	13:00	//1530	A3-08
12	P.Tuấn	SITC CHANGDE	8.2	172	19,011	P/s3 - CL4	21:30	//0030	A1-A5
13	Uy	SKY SUNSHINE	8.3	172	17,853	P/s3 - CL5	20:30	//2300	A2-A6
No.	Pilot	Cai Mep ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	B.Long - P.Tuấn	ONE FANTASTIC	14	366	155,545	CM3 - P/s3	03:00	MT-3NM-VTX	MR-KS-AWA
2	Phú	INTERASIA TRIUMPH	8.5	204	30,676	P/s3 - CM3	03:00	MP	KS-AWA
3	N.Thanh - Thịnh	MOL CELEBRATION	12.7	316	86,692	CM2 - P/s3	06:00	MP-VTX	MR-KS
4	N.Dũng - H.Trường	OOCL VIOLET	14	367	159,260	CM4 - P/s3	09:00	MT-3NM-VTX	A10-TC86-SF1
5	M.Hải	PALAWAN	9.4	172	18,491	P/s3 - CM4	09:00	MT	A10-TC86
6	Đ.Long	INTERASIA TRIUMPH	9.5	204	30,676	CM3 - P/s3	15:00	MP	KS-AWA

7	P.Cần - Đăng	SEASPAN RAPTOR	10.8	330	113,828	P/s3 - CM2	19:30	MP-VTX	MR-KS-AWA
8	Kiên	PALAWAN	10	172	18,491	CM4 - P/s3	20:00	ĐX	A10-TC86
No.	Pilot	Departing ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	Đăng	HANSA OSTERBURG	10.1	176	18,275	CL5 - P/s3	05:30	LT	A5-A9
2	Diệu	HAI BAO	3	59	299	CL2 - H25	01:00	SR	08
3	M.Tùng	HANSA FRESENBURG	9.3	176	18,296	CL1 - P/s3	05:30	LT	A2-A9
4	Đào	PIYA BHUM	9.4	172	17,888	TCHP2 - H25	05:00	SR	01-SG96
5	Vinh	MONICA	8.9	172	17,801	BNPH1 - P/s3	05:30	LT	A3-DT07
6	K.Toàn	ABRAO COCHIN	9.5	199	18,872	CL4 - P/s3	08:00	LT	A1-A5
7	Hoàn	DONG HO	7.1	120	6,543	CL7 - P/s2	15:00	LT	A3-08
8	Son	DING XIANG TAI PING	8.7	185	23,780	CL3 - P/s3	13:30	LT	A5-A6
9	P.Thùy	KMTC PUSAN	9.4	169	16,717	CL4-5 - P/s3	13:30	LT	A2-A3
10	T.Tùng	EVER CALM	7.4	172	18,658	BNPH1 - P/s3	16:30	LT	A3-DT07
11	Đ.Chiến	PEGASUS PROTO	8.1	172	18,354	CL1 - P/s3	16:00	LT	A2-A6
12	Nghị	MCC TAIPEI	8.3	186	33,128	CL4 - P/s3	00:30		A2-A6
13	T.Hiến - Đ.Long	EVER OUTDO	7	195	27,025	CL4-5 - P/s3	00:00	KTSH Ht Quyết, LT	A1-A9
14	Kiên	CUL YANGPU	9.5	172	18,461	CL7 - P/s3	06:00	LT	A5-A6
15	P.Thành	SITC INCHON	6.4	162	13,267	TCHP2 - H25	23:00	ĐX, SR	01-SG96
No.	Pilot	Shifting ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	Đ.Toàn - N.Hiến	CHENNAI VOYAGER	10.6	207	25,637	CL5 - BP7	23:00	Thả neo, tăng cường dây	A1-A5
2	Uy	KMTC PUSAN	9.3	169	16,717	BP7 - CL4-5	00:00		A2-A3
3	P.Thành	DONG HO	8.2	120	6,543	BP5 - CL7	06:00	ĐX	A2-08